CÔNG TY CỔ PHẦN **MASAN MEATLIFE** ***MASAN MEATLIFE CORPORATION*** *****	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM*** ***Independence – Freedom - Happiness*** *****

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

Ho Chi Minh City, April 24, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE ELECTRONIC PORTAL OF THE STATE SECURITIES COMMISSION AND THE HANOI STOCK EXCHANGE

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: ***- The State Securities Commission***
- The Hanoi Stock Exchange

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE**

Name of organization: ***MASAN MEATLIFE CORPORATION***

Mã cổ phiếu/ *Stock code*: **MML**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Head office address: 10th Floor, Central Plaza Building, No. 17 Le Duan Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Điện thoại/ *Phone*: 028 6256 3862 Fax: 028 3827 4115

Website: www.masanmeatlife.com.vn

Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Đỗ Thị Thu Nga

Authorized person for information disclosure: Mrs. Do Thi Thu Nga

Loại thông tin công bố: ☑24h ☐72h ☐Yêu cầu ☐Bất thường ☐Định kỳ

Type of information disclosure: ☑*24h* ☐*72h* ☐*Upon Request* ☐*Extraordinary* ☐*Periodic*

Nội dung thông tin công bố: **Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026**

Content of disclosed information: ***Resolution and Meeting Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.***

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn: https://masanmeatlife.com.vn/category-shareholder/thong-bao-cong-ty/?lang=vi.

This information was published on the Company's website on April 24, 2026, at the following link: https://masanmeatlife.com.vn/category-shareholder/corporate-announcements/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed herein is true and accurate and assume full legal responsibility for the content of the information disclosed.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
REPRESENTATIVE OF MASAN MEATLIFE CORPORATION
Người Được Ủy Quyền Công Bố Thông Tin
Authorized Person to Disclose Information

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
DN: C=VN, L=TPHCM, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0311224517, E=TAMNT47@VIETTEL.COM.VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-04-29 10:48:05
Foxit Reader Version: 9.7.2

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

ĐỖ THỊ THU NGA
Giám Đốc Pháp Lý
Legal Director

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---□□--- *TP. HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2026 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	**Kế hoạch năm 2026**
Doanh thu thuần (Net revenue)	10.100 – 10.500
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT - Pre MI)	150 - 300

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 của Công ty:

- Mức chia cổ tức năm 2025: 0%.

Điều 6. Thông qua việc chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Điều 7. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2026 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có) trong năm 2026 là: không quá 1 tỷ VNĐ.

Điều 8. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu cho nhân viên của Công ty và các công ty con trong Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con trong năm qua, tạo động lực để người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và gắn bó lâu dài với Công ty và các công ty con.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động và/hoặc trả nợ ngắn và dài hạn của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn bởi trả tiền nhà cung cấp, trả nợ vay ngắn và dài hạn, trả gốc và lãi trái phiếu.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời điểm phát hành dự kiến: trong năm 2026 hoặc 4 tháng đầu năm 2027. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phần mới trực tiếp cho người lao động.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 5.104.752 cổ phần (tương đương tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty và các công ty con có thành tích nổi bật, đóng góp đặc biệt vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, các Công ty con, đem lại giá trị tăng trưởng về mặt dài hạn cho Công ty và các Công ty con.
- Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động:
  - ✓ Số lượng cổ phiếu Chương trình ESOP được phân phối cho từng người lao động dựa trên các tiêu chuẩn sau:
    - Tiêu chuẩn 1: Kết quả đóng góp cho sự phát triển của Công ty và các công ty con;
    - Tiêu chuẩn 2: Trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách;
    - Tiêu chuẩn 3: Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban và cá nhân;
    - Tiêu chuẩn 4: Chức vụ;

- Tiêu chuẩn 5: Mức lương; và
- Tiêu chuẩn 6: Ngạch bậc.

✓ Nguyên tắc xác định số cổ phần phân phối cho từng người lao động và tiêu chí đánh giá theo quy định tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

✓ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ theo phương án ESOP đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định Quy chế Chương trình ESOP và danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP .

- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: trong trường hợp người lao động không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua, giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phát hành số cổ phần chưa được mua này cho người lao động khác trong danh sách ban đầu với cùng mức giá phát hành và/hoặc ghi nhận số lượng mua thực tế và kết thúc đợt phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành thêm.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.

4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

5. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- quyết định thời gian thực hiện cụ thể;
- ban hành Quy chế phát hành cổ phần theo Chương trình ESOP căn cứ trên các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chương trình ESOP và số lượng cổ phần phát hành mới phù hợp theo phương án phát hành và quy định của pháp luật;
- quyết định danh sách người lao động được tham gia Chương trình ESOP; số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- quyết định phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để đảm bảo việc phát hành cổ phần này đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
- quyết định phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết;
- thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo phát hành cổ phiếu mới cho người lao động, báo cáo kết quả với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần mới phát hành tại Sở Tài chính, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký

giao dịch bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- quyết định cụ thể việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu mới theo Chương trình ESOP;
- bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
- quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Điều 9. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty như sau:

1. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty phát hành trong năm 2026 và cho đến trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2027 trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành.
2. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc đăng ký niêm yết các trái phiếu này.

Điều 10. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031: 04 thành viên.

Điều 11. Thông qua việc các cá nhân có tên sau đây trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031.

STT	Họ và tên
1	Danny Le
2	Huỳnh Việt Thăng
3	Nguyễn Anh Thi
4	Trần Phương Bắc

Điều 12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 13. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký

T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DANNY LE

PHỤ LỤC 01:
NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc phân phối cổ phiếu Chương trình ESOP được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc 1: Phân phối cổ phiếu theo 04 nhóm người lao động, bao gồm:

- Nhóm 1: Nhóm người lao động mang lại giá trị cho cổ đông bao gồm hiệu quả kinh doanh, các sáng kiến mang tính chiến lược và huy động vốn cho Công ty, các Công ty con.

- Nhóm 2: Nhóm người lao động có các sáng kiến phát triển kinh doanh bao gồm xây dựng quan hệ đối tác dài hạn với các nhà đầu tư, phân bổ vốn hiệu quả, quản trị rủi ro chặt chẽ, đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh chiến lược và thúc đẩy tài năng; đưa ra các phát kiến phát triển sản phẩm mới và mang lại những hiệu quả tích cực; các phát kiến, sáng kiến công nghệ, giúp cải tiến sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Nhóm 3: Nhóm người lao động kiêm nhiệm thêm vị trí công tác khác trong cùng một công ty trong Tập đoàn hoặc tại từ hai công ty trở lên trong Tập đoàn.

- Nhóm 4: Nhóm người lao động có tham gia vào từng dự án cụ thể trong năm trước đó.

Nguyên tắc 2: Trong mỗi nhóm người lao động được phân loại theo nguyên tắc 1 nêu trên, số cổ phiếu phân bổ cho từng người lao động được xác định theo các tiêu chí như sau:

- Nhóm 1: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 1 được tính dựa trên 5 tiêu chí:

- Hệ số Kết quả kinh doanh của Công ty (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả kinh doanh của công ty	**Hệ số kết quả kinh doanh của công ty (a)**
Không đạt Kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,65
Đạt Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp	0,65 - 0,8
Nằm trong khung Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp và mức cao	0,8 – 0,9
Đạt hoặc vượt Kế hoạch kinh doanh ở mức cao	0,9 – 1,0

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (Tiêu chuẩn 3):

Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban	**Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (b)**
Không đạt kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,6
Đạt kế hoạch kinh doanh	0,6 - 0,8
Vượt kế hoạch kinh doanh	0,8 - 1,0

- Hệ số cấp bậc, bao gồm chức vụ, mức lương và ngạch bậc (Tiêu chuẩn 4,5,6):

Cấp bậc	**Điểm cấp bậc**	**Hệ số cấp bậc (1 điểm = hệ số 0.001) (c)**
Cấp bậc nhân viên (rank 5)	1-7	0,001 - 0,007

Cấp bậc chuyên viên (rank 4)	8-20	0,008 - 0,02
Cấp bậc Trưởng nhóm, trưởng phòng (rank 3)	30 - 60	0,03 - 0,06
Cấp bậc quản lý, giám đốc chuyên môn (rank 2)	80 - 100	0,08 - 0,1
Cấp bậc ban giám đốc, điều hành (rank 1)	110 - 200	0,11 - 0,2

- Hệ số công việc (Tiêu chuẩn 2, 3): là hệ số thể hiện tính chất công việc (trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách), kết quả đóng góp của cá nhân cho sự phát triển của Công ty và các công ty con, tầm quan trọng của từng người lao động vào kết quả và hiệu quả hoàn thành công việc của phòng ban và kết quả kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2025.

Tính chất công việc, mức độ đóng góp, tầm quan trọng	Hệ số công việc (d)
Ít quan trọng	0,1 - 0,45
Quan trọng	0,45 - 0,9
Rất quan trọng	>0,9

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (Tiêu chuẩn 3):

Lưu ý: Những người lao động làm việc dưới 6 tháng thì hệ số KPI sẽ được chia 2.

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	Hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (e)
Không đạt KPI	0,11 - 0,49
Đạt kế hoạch KPI	0,49 - 0,70
Vượt kế hoạch KPI	0,70 - 0,99
Vượt kế hoạch KPI (xuất sắc)	>1

Những người lao động hoàn thành xuất sắc công việc, vượt kế hoạch, mang lại kết quả đóng góp đáng kể cho sự phát triển của Công ty và các công ty con sẽ được phân phối thêm một lượng cổ phiếu như sau (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	Số cổ phiếu được phân phối thêm (g)
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1 - 1,04	100.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,05 - 1,09	150.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,1 - 1,14	200.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,15 - 1,19	250.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,2 - 1,24	300.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,25 - 1,29	350.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,3 trở lên	380.000

Công thức tính cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này: Dựa trên 05 tiêu chí nêu trên, cổ phiếu được mua của từng Người lao động được xác định theo công thức sau (làm tròn):

ESOPi = Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa x (a) x (b) x (c) x (d) x (e) + (g)

Trong đó:

- ESOPi: Số cổ phiếu ESOP của Người lao động i được quyền mua

- Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa: là tổng số cổ phiếu ESOP tối đa được phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bằng 5.104.752 cổ phiếu (tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty)

- (a): Hệ số Kết quả kinh doanh của công ty thành viên nơi Người lao động i làm việc

- (b): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban của Người lao động i

- (c): Là hệ số cấp bậc của Người lao động i

- (d): Là hệ số công việc của Người lao động i

- (e): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân của Người lao động i

- (g): Số cổ phiếu Người lao động i được phân phối thêm do hoàn thành xuất sắc công việc trong năm 2025

Để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá lượng cổ phiếu được phép phát hành, lượng cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- Nhóm 2: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 2 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả sáng kiến phát triển kinh doanh,

- Hệ số cấp bậc chức vụ,

- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

- Nhóm 3: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 3 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số vị trí kiêm nhiệm,

- Hệ số thời gian kiêm nhiệm,

- Hệ số kết quả công việc của cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

- Nhóm 4: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 4 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả của dự án,

- Hệ số cấp bậc chức vụ,

- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

Công thức tính cổ phiếu ESOP và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được phát hành của từng người lao động:

- **Số lượng cổ phiếu ESOP người lao động được phát hành tối đa** là tổng số lượng cổ phiếu mà người lao động được phát hành trong từng nhóm.

Sau khi phân bổ cổ phiếu theo các tiêu chuẩn, nguyên tắc và tiêu chí tại Quy chế này, tùy theo tính chất quan trọng của vị trí và năng lực nhân sự, Hội đồng quản trị sẽ cân đối, điều chỉnh lại số lượng cổ phiếu ESOP cuối cùng được phân bổ cho người lao động nếu cần thiết.

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
MASAN MEATLIFE	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2026/BBH-ĐHĐCĐ	*****

TP. HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 24 tháng 04 năm 2026, tại Số 8 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") tổ chức cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1.1. Cổ đông:

Có **66** cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho **318.614.591** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỉ lệ **93,62%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (danh sách cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội được lập theo phụ lục của Biên bản họp này).

1.2. Hội đồng Quản trị đương nhiệm gồm:

Ông Danny Le,	Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
Ông Trần Phương Bắc,	Thành viên Hội đồng Quản trị;
Ông Nguyễn Quốc Trung,	Thành viên Hội đồng Quản trị;
Ông Huỳnh Việt Thăng,	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị.

1.3. Ủy ban Kiểm toán đương nhiệm gồm:

Ông Huỳnh Việt Thăng,	Trưởng Ban;
Ông Trần Phương Bắc,	Thành viên.

1.4. Ban điều hành đương nhiệm gồm:

Ông Nguyễn Anh Thi,	Tổng Giám đốc;
Ông Nguyễn Quốc Trung,	Phó Tổng Giám đốc.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I - THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ DỰ HỌP:

Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả đăng ký dự họp và thông báo số lượng cổ đông hợp lệ để tiến hành Đại hội phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và các Điều 17, 18 và 19 Điều lệ hiện hành của Công ty.

II - BẦU THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU:

Đại hội đã biểu quyết thông qua bầu Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

1. **Thư ký:**

- Bà Đỗ Thị Thu Nga.

2. **Ban Kiểm phiếu:**

- Ông Huỳnh Công Hoàn – Trưởng Ban;
- Ông Trần Quốc Đạt – Thành viên; và
- Ông Nguyễn Công Tuấn Anh – Thành viên.

III - GIỚI THIỆU NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

Ông Danny Le giới thiệu nội dung chương trình và nguyên tắc làm việc của Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026, diễn ra ngày 24/04/2026 của Công ty và đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IV- CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI:

1. Ông Danny Le – Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025.
2. Ông Danny Le – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch năm 2026 và mục tiêu tăng trưởng trong những năm tiếp theo.
3. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025.
4. Các vấn đề được Hội đồng Quản trị trình Đại Hội đồng Cổ đông thông qua:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025;
- Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025;
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2026 của Công ty;
- Thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 của Công ty;
- Thông qua việc chỉ định một trong số các công ty kiểm toán để làm công ty kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2026;
- Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2026;
- Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);
- Thông qua niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty;
- Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031;
- Bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031.

V- THẢO LUẬN

Chủ tọa Đại hội tiến hành điều phối phiên thảo luận. Trích dẫn các nội dung chính trong phiên thảo luận được đính kèm Biên bản này.

VI- CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI:

Sau khi thảo luận, các cổ đông tham dự đã nhất trí quyết nghị từng nội dung sau:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng

Quản trị trong năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền

biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2026 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	**Kế hoạch năm 2026**
Doanh thu thuần (Net revenue)	10.100 – 10.500
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT - Pre MI)	150 - 300

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 của Công ty như sau:

- Mức chia cổ tức năm 2025: 0%.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.261.257 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	755 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	1.000 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 6. Thông qua việc chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 7. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2026 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có), trong năm 2026 là không quá 1 tỷ VNĐ.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.262.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	1.000 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 8. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu cho nhân viên của Công ty và các công ty con trong Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con trong năm qua, tạo động lực để người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và gắn bó lâu dài với Công ty và các công ty con.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động và/hoặc trả nợ ngắn và dài hạn của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn bởi trả tiền nhà cung cấp, trả nợ vay ngắn và dài hạn, trả gốc và lãi trái phiếu.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

- Thời điểm phát hành dự kiến: trong năm 2026 hoặc 4 tháng đầu năm 2027. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phần mới trực tiếp cho người lao động.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 5.104.752 cổ phần (tương đương tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty và các công ty con có thành tích nổi bật, đóng góp đặc biệt vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, các Công ty con, đem lại giá trị tăng trưởng về mặt dài hạn cho Công ty và các Công ty con.
- Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động:
  - ✓ Số lượng cổ phiếu Chương trình ESOP được phân phối cho từng người lao động dựa trên các tiêu chuẩn sau:
    - Tiêu chuẩn 1: Kết quả đóng góp cho sự phát triển của Công ty và các công ty con;
    - Tiêu chuẩn 2: Trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách;
    - Tiêu chuẩn 3: Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban và cá nhân;
    - Tiêu chuẩn 4: Chức vụ;
    - Tiêu chuẩn 5: Mức lương; và
    - Tiêu chuẩn 6: Ngạch bậc.
  - ✓ Nguyên tắc xác định số cổ phần phân phối cho từng người lao động và tiêu chí đánh giá theo quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.
  - ✓ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ theo phương án ESOP đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định Quy chế Chương trình ESOP và danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP .
- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: trong trường hợp người lao động không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua, giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phát hành số cổ phần chưa được mua này cho người lao động khác trong danh sách ban đầu với cùng mức giá phát hành và/hoặc ghi nhận số lượng mua thực tế và kết thúc đợt phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành thêm.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.

4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

5. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
   - quyết định thời gian thực hiện cụ thể;
   - ban hành Quy chế phát hành cổ phần theo Chương trình ESOP căn cứ trên các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chương trình ESOP và số lượng cổ phần phát hành mới phù hợp theo phương án phát hành và quy định của pháp luật;
- quyết định danh sách người lao động được tham gia Chương trình ESOP; số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- quyết định phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để đảm bảo việc phát hành cổ phần này đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
- quyết định phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết;
- thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo phát hành cổ phiếu mới cho người lao động, báo cáo kết quả với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần mới phát hành tại Sở Tài chính, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- quyết định cụ thể việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu mới theo Chương trình ESOP;
- bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
- quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	315.262.912 phiếu, tương ứng 99,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	3.000.100 phiếu, tương ứng 0,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 9. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty như sau:

1. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty phát hành trong năm 2026 và cho đến trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2027 trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành.

2. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc đăng ký niêm yết các trái phiếu này.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	318.263.012 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 10. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031: 04 thành viên.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết (tham gia biểu quyết):	318.263.012 phiếu
Phương thức biểu quyết:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:	318.263.012 phiếu
Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ:	0 phiếu
Tổng số phiếu tán thành:	315.263.012 phiếu, tương ứng 99,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không tán thành:	3.000.000 phiếu, tương ứng 0,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết
Tổng số phiếu không có ý kiến:	0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết

Điều 11. Thông qua các cá nhân có tên sau đây trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031:

Kết quả bầu:

Tổng số phiếu bầu (tham gia bầu):	1.260.323.716 phiếu
Phương thức bầu:	Trực tiếp tại cuộc họp
Tổng số phiếu bầu hợp lệ:	1.260.323.716 phiếu
Tổng số phiếu bầu không hợp lệ:	0 phiếu

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Danny Le	316.144.659	100,34%
2	Huỳnh Việt Thăng	314.733.651	99,89%
3	Nguyễn Anh Thi	314.723.458	99,89%
4	Trần Phương Bắc	314.721.948	99,89%

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản đã được cổ đông và người được cổ đông ủy quyền dự họp đọc và được Đại hội biểu quyết thông qua.

THƯ KÝ	CHỦ TỌA
ĐỖ THỊ THU NGA	DANNY LE

PHỤ LỤC 01:
NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc phân phối cổ phiếu Chương trình ESOP được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc 1: Phân phối cổ phiếu theo 04 nhóm người lao động, bao gồm:

- Nhóm 1: Nhóm người lao động mang lại giá trị cho cổ đông bao gồm hiệu quả kinh doanh, các sáng kiến mang tính chiến lược và huy động vốn cho Công ty, các Công ty con.
- Nhóm 2: Nhóm người lao động có các sáng kiến phát triển kinh doanh bao gồm xây dựng quan hệ đối tác dài hạn với các nhà đầu tư, phân bổ vốn hiệu quả, quản trị rủi ro chặt chẽ, đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh chiến lược và thúc đẩy tài năng; đưa ra các phát kiến phát triển sản phẩm mới và mang lại những hiệu quả tích cực; các phát kiến, sáng kiến công nghệ, giúp cải tiến sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Nhóm 3: Nhóm người lao động kiêm nhiệm thêm vị trí công tác khác trong cùng một công ty trong Tập đoàn hoặc tại từ hai công ty trở lên trong Tập đoàn.
- Nhóm 4: Nhóm người lao động có tham gia vào từng dự án cụ thể trong năm trước đó.

Nguyên tắc 2: Trong mỗi nhóm người lao động được phân loại theo nguyên tắc 1 nêu trên, số cổ phiếu phân bổ cho từng người lao động được xác định theo các tiêu chí như sau:

- Nhóm 1: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 1 được tính dựa trên 5 tiêu chí:

- Hệ số Kết quả kinh doanh của Công ty (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả kinh doanh của công ty	**Hệ số kết quả kinh doanh của công ty (a)**
Không đạt Kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,65
Đạt Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp	0,65 - 0,8
Nằm trong khung Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp và mức cao	0,8 – 0,9
Đạt hoặc vượt Kế hoạch kinh doanh ở mức cao	0,9 – 1,0

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (Tiêu chuẩn 3):

Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban	**Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (b)**
Không đạt kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,6
Đạt kế hoạch kinh doanh	0,6 - 0,8
Vượt kế hoạch kinh doanh	0,8 - 1,0

- Hệ số cấp bậc, bao gồm chức vụ, mức lương và ngạch bậc (Tiêu chuẩn 4,5,6):

Cấp bậc	**Điểm cấp bậc**	**Hệ số cấp bậc (1 điểm = hệ số 0.001) (c)**
Cấp bậc nhân viên (rank 5)	1-7	0,001 - 0,007
Cấp bậc chuyên viên (rank 4)	8-20	0,008 - 0,02

Cấp bậc Trưởng nhóm, trưởng phòng (rank 3)	30 - 60	0,03 - 0,06
Cấp bậc quản lý, giám đốc chuyên môn (rank 2)	80 - 100	0,08 - 0,1
Cấp bậc ban giám đốc, điều hành (rank 1)	110 - 200	0,11 - 0,2

- Hệ số công việc (Tiêu chuẩn 2, 3): là hệ số thể hiện tính chất công việc (trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách), kết quả đóng góp của cá nhân cho sự phát triển của Công ty và các công ty con, tầm quan trọng của từng người lao động vào kết quả và hiệu quả hoàn thành công việc của phòng ban và kết quả kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2025.

Tính chất công việc, mức độ đóng góp, tầm quan trọng	**Hệ số công việc (d)**
Ít quan trọng	0,1 - 0,45
Quan trọng	0,45 - 0,9
Rất quan trọng	>0,9

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (Tiêu chuẩn 3):

Lưu ý: Những người lao động làm việc dưới 6 tháng thì hệ số KPI sẽ được chia 2.

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	**Hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (e)**
Không đạt KPI	0,11 - 0,49
Đạt kế hoạch KPI	0,49 - 0,70
Vượt kế hoạch KPI	0,70 - 0,99
Vượt kế hoạch KPI (xuất sắc)	>1

Những người lao động hoàn thành xuất sắc công việc, vượt kế hoạch, mang lại kết quả đóng góp đáng kể cho sự phát triển của Công ty và các công ty con sẽ được phân phối thêm một lượng cổ phiếu như sau (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	**Số cổ phiếu được phân phối thêm (g)**
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1 - 1,04	100.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,05 - 1,09	150.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,1 - 1,14	200.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,15 - 1,19	250.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,2 - 1,24	300.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,25 - 1,29	350.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,3 trở lên	380.000

Công thức tính cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này: Dựa trên 05 tiêu chí nêu trên, cổ phiếu được mua của từng Người lao động được xác định theo công thức sau (làm tròn):

ESOPi = Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa x (a) x (b) x (c) x (d) x (e) + (g)

Trong đó:

- ESOPi: Số cổ phiếu ESOP của Người lao động i được quyền mua
- Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa: là tổng số cổ phiếu ESOP tối đa được phát hành đã được

Đại hội đồng cổ đông thông qua, bằng 5.104.752 cổ phiếu (tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty)

- (a): Hệ số Kết quả kinh doanh của công ty thành viên nơi Người lao động i làm việc
- (b): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban của Người lao động i
- (c): Là hệ số cấp bậc của Người lao động i
- (d): Là hệ số công việc của Người lao động i
- (e): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân của Người lao động i
- (g): Số cổ phiếu Người lao động i được phân phối thêm do hoàn thành xuất sắc công việc trong năm 2025

Để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá lượng cổ phiếu được phép phát hành, lượng cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- Nhóm 2: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 2 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả sáng kiến phát triển kinh doanh,
- Hệ số cấp bậc chức vụ,
- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

- Nhóm 3: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 3 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số vị trí kiêm nhiệm,
- Hệ số thời gian kiêm nhiệm,
- Hệ số kết quả công việc của cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

- Nhóm 4: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 4 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả của dự án,
- Hệ số cấp bậc chức vụ,
- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

Công thức tính cổ phiếu ESOP và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được phát hành của từng người lao động:

- **Số lượng cổ phiếu ESOP người lao động được phát hành tối đa** là tổng số lượng cổ phiếu mà người lao động được phát hành trong từng nhóm.

Sau khi phân bổ cổ phiếu theo các tiêu chuẩn, nguyên tắc và tiêu chí tại Quy chế này, tùy theo tính chất quan trọng của vị trí và năng lực nhân sự, Hội đồng quản trị sẽ cân đối, điều chỉnh lại số lượng cổ phiếu ESOP cuối cùng được phân bổ cho người lao động nếu cần thiết.

NỘI DUNG THẢO LUẬN

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty)

Câu hỏi: Trong lĩnh vực Công nghệ, Masan có dự định mua một công ty công nghệ nào không?

Trả lời: Không. Khi bắt đầu, chúng tôi không có kỹ sư data nào cả; hiện nay chúng tôi có 50 kỹ sư data hàng đầu thị trường. Chúng tôi đã tự xây dựng đội ngũ kỹ sư AI và Data. Trong 5 năm tới, chúng tôi sẽ có khoảng 400-500 kỹ sư data trình độ cao.

Câu hỏi: Vui lòng phân tích bảng cân đối kế toán của Tập đoàn.

Trả lời: Sáng nay công bố BCTC, lợi nhuận đạt 2.000 tỷ đồng, cao gấp 2 lần so với năm vừa rồi. Lợi nhuận đó hoàn toàn bền vững đi kèm với dòng tiền. Có khả năng kiểm soát rủi ro (rủi ro hạn chế và gần như là kiểm soát được).

Câu hỏi: Công ty có kế hoạch gì về việc không vay nợ nữa?

Trả lời: Dòng tiền tạo ra khoảng 500–600 triệu USD một năm — dòng tiền dùng cho Capex, mở mới. Hướng tới dòng tiền 1 tỷ USD vào năm 2030.

Công ty sẽ cân đối câu chuyện vay nợ, tạo ra lợi nhuận hơn nhờ dòng tiền đi vay. Nếu cổ đông có thay đổi thì sẽ thấy rất nhiều innovation trong khoản vay, cải thiện khoảng 500 tỷ đồng một năm về lãi vay và đảm bảo khả năng thanh toán trong năm 2030 và 2031.

Câu hỏi: Động lực tăng trưởng của MML trong năm nay là gì (thịt mát hay thịt chế biến)?

Trả lời: Quý 1 năm nay MML có doanh thu tăng trưởng 20%, trong đó thịt mát tăng 24% và thịt chế biến tăng 29%. Cả 2 mảng tạo động lực tăng trưởng lớn. Tuy nhiên, trong thời gian tới, MML sẽ tích hợp vào 3 động lực lớn: phân phối, công nghệ và R&D. MML trong thời gian tới sẽ tăng trưởng vượt bậc, theo cấp số nhân.

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi Quý Cổ đông,

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") xin báo cáo tổng quan về kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Masan MEATLife**" hoặc "**Công ty**"), về quản trị và hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

Năm 2025, Masan MEATLife ("MML") ghi nhận kết quả kinh doanh đầy tích cực, được hỗ trợ bởi việc tiếp tục mở rộng quy mô ở cả mảng thịt tươi và thịt chế biến, đồng thời tăng cường mức độ tích hợp với WinCommerce ("WCM"). Doanh thu năm tài chính 2025 của MML đạt 9.230 tỷ đồng (+20,7% so với cùng kỳ), được hỗ trợ bởi mức tăng trưởng hai chữ số trên các phân khúc chính: thịt lợn (+15,8%), thịt gà (+28,3%) và thịt chế biến (+21,9%). Tăng trưởng được thúc đẩy bởi sản lượng gia tăng tại các trang trại và mảng thịt (tươi và chế biến), hiệu quả cộng hưởng mạnh mẽ hơn trong chiến lược tiếp cận thị trường với WCM, cùng với việc tiếp tục mở rộng mảng thịt chế biến. Trong năm tài chính 2025, MML ghi nhận lợi nhuận sau thuế trước phân bổ cho lợi ích cổ đông thiểu số ("NPAT Pre-MI") đạt 619 tỷ đồng, tăng gấp 24,4 lần so với cùng kỳ năm trước, phản ánh đòn bẩy hoạt động cải thiện rõ nét khi quy mô kinh doanh được mở rộng. Biên EBIT đạt 5,5%, tăng 330 điểm cơ bản so với cùng kỳ, cho thấy chất lượng lợi nhuận được cải thiện khi doanh nghiệp mở rộng quy mô một cách hiệu quả hơn trên toàn bộ danh mục hoạt động.

Sự tăng trưởng của thịt chế biến được thúc đẩy bởi sự đổi mới và các dịp tiêu dùng mới

Tăng trưởng của mảng thịt chế biến chủ yếu đến từ các đổi mới gia tăng giá trị, với nhóm sản phẩm dẫn dắt bởi đổi mới đóng góp 31% doanh thu mảng này, tăng từ 18% trong năm tài chính 2024. Diễn biến này cho thấy vai trò ngày càng lớn của đổi mới trong việc mở rộng các dịp tiêu dùng - đặc biệt là phân khúc ăn vặt (snacking) - đồng thời thúc đẩy quá trình cao cấp hóa danh mục và cải thiện cơ cấu sản phẩm. Đáng chú ý, phân khúc snacking ghi nhận mức tăng trưởng xấp xỉ gấp đôi so với cùng kỳ trong năm tài chính 2025, qua đó khẳng định mảng thịt chế biến là một đòn bẩy tăng trưởng mang tính cấu trúc và cải thiện biên lợi nhuận quan trọng.

Mức độ tích hợp sâu hơn với WCM giúp nâng cao hiệu quả thực thi và củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành protein

Trong năm tài chính 2025, MML tiếp tục tăng cường mức độ tích hợp với WCM, với doanh thu bình quân mỗi cửa hàng WCM đạt 2,1 triệu đồng/ngày (+13,7% so với cùng kỳ năm trước). Tính đến năm tài chính 2025, MML duy trì thị phần trung bình 61% trong ngành hàng protein tại WCM, tăng 600 điểm cơ bản so với cùng kỳ, qua đó duy trì vị thế dẫn đầu ở cả mảng thịt tươi và thịt chế biến, đồng thời khẳng định giá trị chiến lược của hệ sinh thái tiêu dùng – bán lẻ trong việc thúc đẩy doanh số bán ra (sell-out) ổn định và có thể dự báo.

Kinh tế nông trại: giá trị thịt lợn cao hơn và khối lượng bán hàng ổn định

Tổng giá trị thịt heo tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước, đạt 10,3 triệu đồng/con chủ yếu nhờ tỷ trọng các sản phẩm thịt tươi có giá trị cao hơn. Trên cơ sở chuẩn hóa - loại trừ yếu tố điều chỉnh giá bán trong

năm tài chính 2025 - giá trị mỗi heo thương phẩm vẫn cải thiện bền vững lên mức 9,9 triệu đồng/con, tăng 4,2% so với cùng kỳ, phản ánh hiệu quả sử dụng heo thương phẩm cao hơn trong sản xuất thịt chế biến cũng như mức độ thu hồi giá trị gia tăng từ các phần thịt đặc thù được cải thiện. Tăng trưởng doanh thu mảng trang trại trong năm tài chính 2025 chủ yếu được dẫn dắt bởi sản lượng, phần nào bị bù trừ bởi mức giảm 11% so với cùng kỳ của giá heo hơi, xuống khoảng 58.000 đồng/kg trong quý IV/2025. Mảng trang trại gà tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, được hỗ trợ bởi việc ký kết thành công một thỏa thuận bao tiêu dài hạn mới trong năm tài chính 2025, qua đó được kỳ vọng sẽ mang lại nhu cầu ổn định hơn với mặt bằng giá thuận lợi và hỗ trợ duy trì hiệu quả sinh lời bền vững.

Tầm nhìn năm 2026

Hướng đến năm 2026, Masan MEATLife đặt mục tiêu đạt doanh thu thuần trong khoảng 10.100 – 10.500 tỷ đồng, tương ứng mức tăng trưởng 9% – 14% so với cùng kỳ năm trước. Mục tiêu này sẽ được hiện thực hóa thông qua việc tiếp tục hành trình chuyển dịch trở thành doanh nghiệp thịt chế biến, được dẫn dắt bởi năng lực đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, cụ thể như sau:

- Nâng cao giá trị mỗi heo thịt thêm 3% – 5%, lên mức 9,8 triệu đồng/con, thông qua: 1) giới thiệu các sản phẩm giá trị gia tăng đáp ứng nhu cầu tiện lợi của người tiêu dung, 2) gia tăng tỷ trọng đóng góp của kênh B2C; và 3) tối đa hóa giá trị thu hồi từ phụ phẩm và các phần thịt chuyên biệt.

- Tiếp tục đầu tư phát triển mảng thịt chế biến có biên lợi nhuận cao, với mục tiêu mảng này đóng góp khoảng 20%+ doanh thu trong ngắn hạn và 50%+ trong dài hạn. Đổi mới sáng tạo tiếp tục là động lực tăng trưởng cốt lõi của mảng thịt chế biến, với các sản phẩm thịt chế biến mới dự kiến ra mắt trong năm 2026.

- Thúc đẩy hơn nữa sự cộng hưởng với WCM thông qua 1) cải tiến chương trình hội viên mới nhằm gia tăng mức độ trung thành của người tiêu dùng 2) xây dựng mô hình "Meat Destination" trong hệ thống WCM để tiếp tục thu hút người dùng mới của MEATDeli (MDL), gia tăng doanh thu bình quân trên mỗi cửa hàng (ADS) tại WCM, và gia tăng thị phần thịt chế biến trong hệ thống WCM.

- Giảm thiểu doanh thu bị mất bằng cách tăng cường độ tin cậy của chuỗi cung ứng từ đầu đến cuối và đẩy nhanh hoạt động đổi mới sáng tạo.

Về hoạt động của HĐQT, nội dung các hoạt động quản trị và điều hành Công ty trong năm 2025, các cuộc họp HĐQT và Nghị quyết được HĐQT phê duyệt cũng như các vấn đề khác được thể hiện tại Phụ lục đính kèm Báo cáo hoạt động này.

Tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0311224512 CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANNY LE

PHỤ LỤC

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT phát sinh trong năm 2025: Không có
2. Những vấn đề đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua trong năm 2025 nhưng chưa thực hiện: Không có
3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành
   - Thông qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và các hoạt động quan trọng của các công ty con, công ty liên kết của Công ty định kỳ hàng quý.
   - HĐQT xem xét, cho ý kiến hoặc phê duyệt theo thẩm quyền đối với các giao dịch, hợp đồng, dự án đầu tư, vay vốn, bảo lãnh và các vấn đề quan trọng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
   - Giám sát việc triển khai nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
4. Các cuộc họp HĐQT trong năm 2025:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Danny Le	04	100%	
2	Ông Trần Phương Bắc	04	100%	
3	Ông Huỳnh Việt Thăng	04	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Trung	04	100%	

5. Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2025 như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua việc triệu tập họp và chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.	100%
2	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thông qua thời gian, địa điểm và chương trình họp dự kiến của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty.	100%

3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc chuyển lợi nhuận chưa phân phối của Công ty TNHH MML Farm Nghệ An về Công ty với tổng giá trị là 380.000.000.000 đồng	100%
4	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc tăng thêm phần góp vốn của Công ty vào Công ty TNHH MEATDeli HN với tổng số tiền góp thêm tối đa là 380.000.000.000 đồng	100%
5	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025	Thông qua việc áp dụng Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan trong hoạt động quản trị rủi ro tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife	100%
6	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động trong Công ty theo Điều 8 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
7	Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua Quy chế chương trình phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2025 và Danh sách Người lao động được tham gia ESOP 2025	100%
8	Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT	11/09/2025	Thông qua việc tăng Vốn điều lệ của Công ty từ 3.290.525.930.000 đồng lên 3.403.168.580.000 đồng do phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2025	100%
9	Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định số lượng, hình thức, nội dung và mẫu con dấu Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty	100%

6. Trong năm 2025, Công ty thực hiện các giao dịch với người có liên quan của Công ty; hoặc cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
1	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0315583531 cấp ngày 26/03/2019 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Tây Ninh	Lô 2 đường Tân Đức, KCN Tân Đức, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐQT ngày 07/07/2020	Cho vay: 275.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 245.500.000.000

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
						của HĐQT MML Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập lãi cho vay: 11.097.301.373 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 27.558.241.847 Lãi cho vay nhận được: 36.168.438.917
2	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Chi phí công nghệ thông tin: 22.471.558.955 Mua hàng hóa: 23.152.773
3	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Mua hàng hóa: 171.515.366
4	Công ty TNHH MEATDeli HN	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0700793788 cấp ngày 14/08/2017 bởi Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 05/06/2025 của HĐQT	Góp vốn có giấy phép: 380.000.000.000 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 52.785.093.738

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
5	Công ty Cổ phần 3F Việt	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0312885397 cấp ngày 08/08/2014 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 10, Toà nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Cho vay: 70.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 70.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 4.777.643.835 Lãi cho vay nhận được: 11.506.849.313 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 11.106.613.519
6	Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0700793788-006 cấp ngày 28/12/2021 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 21.979.536.319
7	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Tổ chức liên quan của người nội bộ	2901852878 cấp ngày 09/06/2016 bởi Sở Tài Chính Tỉnh Nghệ An	Xóm Côn Sơn, Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT ngày 05/06/2025 của HĐQT	Lợi nhuận được chia nhận được: 380.000.000.000 Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 15.078.401.570 Lợi nhuận được chia: 380.000.000.000
8	Công ty TNHH Thực phẩm 3F VIỆT	Tổ chức liên quan của người nội bộ	3702460204 cấp ngày 05/05/2016 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Thửa đất số 320, Tờ bản đồ số 48, Ấp Kiến An, Phường Tây Nam, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 10.096.405.527

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
9	Công ty Cổ phần Masan Jinju	Tổ chức liên quan của người nội bộ	3700645538 cấp ngày 01/07/2005 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Nhà xưởng F5, Lô 6, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp A, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 24.131.311.159
10	Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Công ty con do Công ty sở hữu trực tiếp	0700793788-006 cấp ngày 20/10/2021 bởi Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình	Lô CN-02, Khu công nghiệp Đồng Văn IV, Phường Lê Hồ, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý: 22.625.904.359
11	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (Phúc Long)	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0316871719 cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Mua hàng hóa: 26.936.714
12	Công ty TNHH Zenith Investment	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0317331434, cấp ngày 8/6/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của HĐQT	Thu hồi khoản cho vay: 86.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 134.815.000.000 Lãi cho vay nhận được: 877.200.000
13	Công ty Cổ phần The CrownX	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0316333118 cấp ngày 16/6/2020 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí dịch vụ: 4.307.429.981
14	Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0300105356 cấp ngày 11/10/2006 bởi Sở Tài Chính	420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ	T1-T12/2025		Lợi nhuận được chia nhận được: 10.090.013.000

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
			Thành phố Hồ Chí Minh	Chí Minh, Việt Nam			
15	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0303576603 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí truyền thông: 2.944.353.897
16	Công ty TNHH The Sherpa	Tổ chức liên quan của người nội bộ	0316328421 cấp ngày 12/6/2020 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	T1-T12/2025	Nghị quyết số 565/2021/NQ-HĐQT ngày 26/11/2021 của HĐQT	Phí dịch vụ phần mềm Microsoft Azure: 349.131.915

7. Trong năm 2025, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát đã thực hiện các giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ như sau:

Stt	Người thực hiện giao dịch ("Nhóm A")	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CCCD/Hộ chiếu, GCN ĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát ("Nhóm B")	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 103.270.067	

2	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.215.847.867 Mua hàng hóa: 132.507.121	
3	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 500.750	
4	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 280.108.379	
5	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 250.423.757 Mua hàng hóa: 9.892.409.045 Chi phí phân phối: 26.943.143.959 Phí tư vấn quản lý và chia sẻ chi phí: 31.130.539.792	
6	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MSC)	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT của MSC	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0302017440 cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan JinJu	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.344.987.625 Phí tư vấn quản lý và chia sẻ chi phí: 42.630.526.933 Chi phí phân phối:	

								37.091.429.631 Mua hàng hóa: 7.797.251.718	
7	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli Sài Gòn	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 22.264.409	
8	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DEli HN	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 39.468.564	
9	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 44.267.400	
10	Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NET)	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT của NET	Ông Huỳnh Việt Thăng là thành viên HĐQT	3600642822, cấp ngày 01/7/2003 bởi Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Công Ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 11.001.500	
11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 174.593.366.087 Chiết khấu thương mại: 26.361.652.240 Mua hàng hóa, dịch vụ:	

								21.440.152.821	
12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT Deli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 743.922.889.126 Chiết khấu thương mại: 97.535.185.594 Mua hàng hóa, dịch vụ: 105.886.718.751	
13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DEli Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 804.458.514.870 Chiết khấu thương mại: 45.696.716.196 Chiết khấu thanh toán: 684.709.337 Mua hàng hóa, dịch vụ: 140.775.420.193	
14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH MEAT Deli HN	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 1.820.523.634.211 Chiết khấu thương mại: 105.223.198.120 Chiết khấu thanh toán: 1.914.903.053 Mua hàng hóa, dịch vụ: 304.425.085.569	
15	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng	Ông Trần Phương Bắc là thành viên	Ông Trần Phương Bắc là thành	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	T1-T12/2025	Mua hàng hóa, dịch vụ: 76.485.537	

	hợp Wincom merce (WCM)	HĐQT của WCM	viên HĐQT	Hồ Chí Minh					
16	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần 3F Việt	T1-T12/2025	Mua hàng hóa, dịch vụ: 2.080.730	
17	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan Jinju	T1-T12/2025	Bán dịch vụ: 105.662.124 Mua hàng hóa: 4.152.717	
18	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincom merce (WCM)	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT của WCM	Ông Trần Phương Bắc là thành viên HĐQT	0104918404 cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 39.478.833.036 Mua hàng hóa: 48.377.530 Hỗ trợ quỹ khuyến mãi: 437.933.000	
19	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (Phúc Long)	Ông Danny Le là thành viên HĐQT của Phúc Long	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0316871719 cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 325.864.392	
20	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0303576603 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DEli HN	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 848.151.511	

21	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0303576603 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DEli Sài Gòn	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 101.294.802	
22	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0303576603 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 6.986.855	
23	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	Ông Danny Le là Tổng Giám đốc MSN	Ông Danny Le là Chủ tịch HĐQT	0303576603 cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Bán hàng hóa: 102.724.875	
24	Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc là Chủ tịch Công ty và Tổng Giám đốc MSN	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317331434, cấp ngày 8/6/2022 tại Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	T1-T12/2025	Cho vay: 210.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay: 210.000.000.000 Thu nhập lãi cho vay: 28.767.123 Lãi cho vay nhận được: 28.767.123	
25	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH MEAT DEli HN	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 91.837.512.537 Bán hàng hóa: 6.229.707.750	
26	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là	Ông Trần Phương Bắc	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí	Công ty TNHH MEAT	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 54.404.755.036	

		Tổng Giám đốc	là thành viên Hội đồng Quản trị	Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Minh, Việt Nam	DEli Sài Gòn		Bán hàng hóa: 1.019.706.043	
27	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 24.831.906.426 Bán hàng hóa: 88.211.039	
28	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 02	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 49.056.602.245 Bán hàng hóa: 1.787.682.489	
29	Công ty Cổ phần The Supra	Ông Trần Phương Bắc là Tổng Giám đốc	Ông Trần Phương Bắc là thành viên Hội đồng Quản trị	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công Ty TNHH Meatdeli HN - Chi Nhánh Hà Nam 01	T1-T12/2025	Mua dịch vụ: 1.810.871.281 Bán hàng hóa: 45.406.881	
30	Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung là thành viên Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Quốc Trung là thành viên Hội đồng Quản trị	0300105356 cấp ngày 11/10/2006 bởi Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh	420 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty Cổ phần Masan JinJu	T1-T12/2025	Mua hàng hóa: 152.969.000	

8. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.:

Năm 2023:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, chi phí quản lý dự án, mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi cho vay, khoản đi vay nhận được, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, góp vốn, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cổ tức đã nhận, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MNS Meat	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐTV của Bên liên quan	Khoản đi vay đã nhận, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, thu hồi khoản đầu tư, lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MNS Meat Processing	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay
Công ty TNHH MNS Farm	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý

Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần The Crownx	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được

Năm 2024:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, mua hàng hóa, mua tài sản
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Góp vốn có giấy phép, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi vay, lãi cho vay nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua tài sản
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, mua hàng hóa, đi vay, khoản đi vay đã trả, chi phí lãi vay, chi phí lãi vay đã trả

Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi cho vay
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí truyền thông

Năm 2025:

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	**Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty**	**Nội dung giao dịch**
Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, lãi cho vay nhận được
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chi phí công nghệ thông tin, mua hàng hóa.
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH MEATDeli HN	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Góp vốn có giấy phép, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý, lợi nhuận được chia
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi vay, lãi cho vay nhận được, thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 02	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Nội dung giao dịch
Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Masan Jinju	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty TNHH MEATDeli HN – Chi nhánh Hà Nam 01	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Thu nhập dịch vụ tư vấn quản lý
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Danny Le (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng hóa
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, lãi cho vay nhận được
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Lê (chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí dịch vụ
Công Ty Cổ Phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Ông Nguyễn Quốc Trung (thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lợi nhuận được chia nhận được
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Ông Danny Le (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Tổng Giám đốc của Bên liên quan	Phí truyền thông

9. Trong năm 2025 và đến thời điểm Báo cáo này, Công ty đã triển khai một đợt phát hành cổ phiếu để huy động vốn như sau:

   Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty, kết thúc ngày 04/09/2025: Đính kèm Báo cáo về tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG ký ngày 02/04/2026.

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền
thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông
theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên
cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025
(ngày hoàn thành việc phát hành)
đến ngày 3 tháng 3 năm 2026

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Thông tin Công ty

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số	0311224517	ngày 7 tháng 10 năm 2011
	Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần nhất là vào ngày 5 tháng 3 năm 2026. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư (hiện nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cấp.	
Hội đồng Quản trị	Ông Danny Le	Chủ tịch
	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên
	Ông Huỳnh Việt Thăng	Thành viên
	Ông Nguyễn Quốc Trung	Thành viên
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Anh Thi	Tổng Giám đốc (từ ngày 23 tháng 2 năm 2026)
	Ông Nguyễn Quốc Trung	Tổng Giám đốc (đến ngày 22 tháng 2 năm 2026)
Ủy ban Kiểm toán	Ông Huỳnh Việt Thăng	Trưởng ban
	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên
Trụ sở đăng ký	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đính kèm của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("Công ty") (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành") được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 2 tháng 4 năm 2026, được trình bày từ trang 4 đến trang 8.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG, một chi nhánh của Công ty TNHH KPMG, một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 của Công ty Cổ phần Masan MEATLife đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Cơ sở kế toán và Hạn chế sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, trong đó trình bày cơ sở kế toán và các chính sách kế toán áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 26-01-00161-26-1

M.S.C.N: 0100112042-001-C.T.T.N.H.H
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KPMG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Hoàng Anh	Nguyễn Thùy Ninh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 3434-2022-007-1	Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 4623-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 4 năm 2026

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026

I. Thông tin chung về đợt phát hành

▪ Loại cổ phần phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
▪ Tổng số cổ phần đã phát hành:	11.264.265 cổ phần
▪ Mệnh giá:	10.000 VND/cổ phần
▪ Giá phát hành:	10.000 VND/cổ phần
▪ Đối tượng phát hành:	485 cán bộ nhân viên (theo danh sách được đính kèm theo Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH/ESOP25 ngày 9 tháng 9 năm 2025)
▪ Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phần:	112.642.650.000 VND

II. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty vào ngày 25 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng Quản trị của Công ty, đã thông qua mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên ("ESOP") năm 2025. Đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP đã hoàn thành vào ngày 4 tháng 9 năm 2025. Theo đó, số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể để thanh toán chi phí lương, thưởng, các chi phí khác liên quan đến nhân viên, chi phí thuê văn phòng và thanh toán nghĩa vụ với các nhà cung cấp.

Tóm tắt số tiền thu được và số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 như sau:

	Giá trị VND
▪ Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	112.642.650.000
▪ Số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	(108.795.135.266)
Số tiền chưa sử dụng tại ngày 3 tháng 3 năm 2026	3.847.514.734

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 (tiếp theo)

Chi tiết số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2026 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
1	Chi thanh toán lương tháng 10 năm 2025	31/10/2025	7.517.080.453
2	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 10 năm 2025	31/10/2025	1.930.565.040
3	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 10 năm 2025	31/10/2025	118.666.660
4	Chi thanh toán đoàn phí tháng 10 năm 2025	31/10/2025	7.760.000
5	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 10 năm 2025	18/11/2025	1.225.234.532
6	Chi thanh toán lương tháng 11 năm 2025	28/11/2025	7.563.602.075
7	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 11 năm 2025	28/11/2025	1.950.564.080
8	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 11 năm 2025	28/11/2025	119.696.100
9	Chi thanh toán đoàn phí tháng 11 năm 2025	28/11/2025	7.760.000
10	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo các hóa đơn số 3038; 45840; 52044	26/12/2025	8.490.487.082
11	Chi thanh toán chi phí kiểm mẫu và hỗ trợ quản lý dự án theo các hóa đơn số 29999; 30000; 33822; 33823; 38116; 38115	26/12/2025	3.822.800.324
12	Chi thanh toán lương tháng 12 năm 2025	31/12/2025	7.734.638.466
13	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 12 năm 2025	31/12/2025	2.010.932.080
14	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 12 năm 2025	31/12/2025	123.612.100
15	Chi thanh toán đoàn phí tháng 12 năm 2025	31/12/2025	7.960.000
16	Chi thanh toán chi phí dịch vụ theo hóa đơn số 00610283 của hợp đồng tư vấn số 06C2025HDIBHN	31/12/2025	165.000.000
17	Chi thanh toán chi phí khám sức khỏe theo hóa đơn số 26982 của hợp đồng số 17112025JIOMASAN	5/1/2026	154.715.200
18	Chi thanh toán dịch vụ hóa đơn điện tử theo hóa đơn số 3253	6/1/2026	630.559.566
19	Chi thanh toán thưởng lương tháng 13 năm 2025	7/1/2026	6.871.331.306
20	Chi thanh toán thuế nhà thầu tháng 12 năm 2025	13/1/2026	1.020.468
21	Chi thanh toán thuế giá trị gia tăng tháng 12 năm 2025	14/1/2026	4.477.340.734
22	Chi thanh toán chi phí tuyển dụng nhân sự theo hóa đơn số 104	16/1/2026	362.880.000
23	Chi thanh toán chi phí tiệc tất niên cuối năm 2025 theo hợp đồng số BQ26134	16/1/2026	522.417.000
24	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 12 năm 2025	17/1/2026	1.250.926.238
25	Chi thanh toán lương tháng 1 năm 2026	30/1/2026	7.979.908.987
26	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 1 năm 2026	30/1/2026	2.044.906.040
27	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 1 năm 2026	30/1/2026	125.552.220
28	Chi thanh toán đoàn phí tháng 1 năm 2026	30/1/2026	31.531.495
29	Chi thanh toán thưởng thành tích năm 2025	5/2/2026	10.540.555.200

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 (tiếp theo)

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
30	Chi thanh toán chi phí thuê văn phòng theo yêu cầu thanh toán số 25012038	13/2/2026	2.686.294.470
31	Chi thanh toán dịch vụ thuê chuyên gia Trung Quốc theo các hóa đơn số 319; 320; 321	13/2/2026	717.712.260
32	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 1 năm 2026	13/2/2026	2,963,967,999
33	Chi thanh toán chi phí Microsoft Azure theo hóa đơn số 112	27/2/2026	384.045.107
34	Chi thanh toán lương tháng 2 năm 2026	27/2/2026	8.115.028.786
35	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo các hóa đơn số 24 và 25	27/2/2026	4.622.272.666
36	Chi thanh toán đoàn phí tháng 2 năm 2026	27/2/2026	31.610.495
37	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 101197	27/2/2026	2.635.490.419
38	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 68068	27/2/2026	1.369.875.378
39	Chi thanh toán chi phí công nghệ thông tin theo hóa đơn số 58980	27/2/2026	2.122.621.771
40	Chi thanh toán kinh phí công đoàn tháng 2 năm 2026	27/2/2026	125.868.220
41	Chi thanh toán chi phí truyền thông theo hóa đơn số 96	27/2/2026	3.179.902.209
42	Chi thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tháng 2 năm 2026	27/2/2026	2.050.442.040
	Tổng		108.795.135.266

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:		Người duyệt:
Nguyễn Mạnh Quang	Mã Hồng Kim	Nguyễn Anh Thi
Người lập	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*

M.S.D.N: 0311224517 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

1. Đơn vị báo cáo

Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty là tư vấn quản lý đầu tư. Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCoM") theo Quyết định số 804/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành ngày 2 tháng 12 năm 2019.

2. Cơ sở kế toán và các chính sách kế toán

Sau đây là cơ sở kế toán và các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

(a) Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành bao gồm các thông tin tài chính liên quan đến tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên ("ESOP") cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập dựa trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty.

(b) Cơ sở ghi nhận và đo lường

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập trên cơ sở thực thu thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này:

- Số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP được ghi nhận khi Công ty nhận tiền; và
- Số tiền sử dụng được ghi nhận khi Công ty thực hiện thanh toán.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này chỉ trình bày việc sử dụng tiền lần đầu.

Các giá trị giao dịch được xác định theo các nguyên tắc xác định giá trị của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

(c) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:		Người duyệt:
Nguyễn Mạnh Quang	Mã Hồng Kim	Nguyễn Anh Thi
Người lập	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền
thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông
theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên
cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026
đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Thông tin Công ty

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số	0311224517	ngày 7 tháng 10 năm 2011
	Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần nhất là vào ngày 5 tháng 3 năm 2026. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư (hiện nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cấp.	
Hội đồng Quản trị	Ông Danny Le	Chủ tịch
	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên
	Ông Huỳnh Việt Thăng	Thành viên
	Ông Nguyễn Quốc Trung	Thành viên
Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Anh Thi	Tổng Giám đốc
Ủy ban Kiểm toán	Ông Huỳnh Việt Thăng	Trưởng ban
	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên
Trụ sở đăng ký	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza Số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đính kèm của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("Công ty") (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành") được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 2 tháng 4 năm 2026, được trình bày từ trang 4 đến trang 7.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG, một chi nhánh của Công ty TNHH KPMG, một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) của Công ty Cổ phần Masan MEATLife đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán và các chính sách kế toán được trình bày trong Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Cơ sở kế toán và Hạn chế sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, trong đó trình bày cơ sở kế toán và các chính sách kế toán áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 26-01-00219-26-1

M.S.C.N: 0100112042-001-C.T.T.N.H.H
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KPMG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Hoàng Anh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3434-2022-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thùy Ninh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 4623-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 4 năm 2026

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)

I. Thông tin chung về đợt phát hành

▪ Loại cổ phần phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
▪ Tổng số cổ phần đã phát hành:	11.264.265 cổ phần
▪ Mệnh giá:	10.000 VND/cổ phần
▪ Giá phát hành:	10.000 VND/cổ phần
▪ Đối tượng phát hành:	485 cán bộ nhân viên (theo danh sách được đính kèm theo Báo cáo kết quả phát hành số 01/BCKQPH/ESOP25 ngày 9 tháng 9 năm 2025)
▪ Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phần:	112.642.650.000 VND

II. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty vào ngày 25 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng Quản trị của Công ty, đã thông qua mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên ("ESOP") năm 2025. Đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP đã hoàn thành vào ngày 4 tháng 9 năm 2025. Theo đó, số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể để thanh toán chi phí lương, thưởng, các chi phí khác liên quan đến nhân viên, chi phí thuê văn phòng và và thanh toán nghĩa vụ với các nhà cung cấp.

Tóm tắt số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) như sau:

	Giá trị VND
▪ Số tiền chưa sử dụng tại ngày 4 tháng 3 năm 2026 (*)	3.847.514.734
▪ Số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	(3.847.514.734)
Số tiền chưa sử dụng tại ngày 17 tháng 3 năm 2026	-

(*) Thông tin số tiền chưa sử dụng tại ngày 4 tháng 3 năm 2026 được mang sang từ số liệu được trình bày trong Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 9 năm 2025 (ngày hoàn thành việc phát hành) đến ngày 3 tháng 3 năm 2026 của Công ty.

Công ty Cổ phần Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) (tiếp theo)

Chi tiết số tiền đã sử dụng cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng) đối với số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Ngày giao dịch	Giá trị VND
1	Chi thanh toán thuế thu nhập cá nhân tháng 2 năm 2026	17/3/2026	3.847.514.734

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:		Người duyệt:
Nguyễn Mạnh Quang	Mã Hồng Kim	Nguyễn Anh Thi
Người lập	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*

M.S.D.N: 3511224517 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành

Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

1. Đơn vị báo cáo

Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của Công ty là tư vấn quản lý đầu tư. Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCoM") theo Quyết định số 804/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành ngày 2 tháng 12 năm 2019.

2. Cơ sở kế toán và các chính sách kế toán

Sau đây là cơ sở kế toán và các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

(a) Cơ sở lập báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành bao gồm các thông tin tài chính liên quan đến tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên ("ESOP") hoàn thành ngày 4 tháng 9 năm 2025 cho giai đoạn từ ngày 4 tháng 3 năm 2026 đến ngày 17 tháng 3 năm 2026 (ngày hoàn thành sử dụng). Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu phổ thông theo kế hoạch về quyền chọn mua cổ phần cho nhân viên được lập nhằm mục đích để Công ty tuân thủ yêu cầu về báo cáo và công bố thông tin về việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này được lập chỉ nhằm mục đích nộp hoặc báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này có thể không phù hợp để sử dụng cho các mục đích khác.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập dựa trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty.

(b) Cơ sở ghi nhận và đo lường

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành được lập trên cơ sở thực thu thực chi theo nguyên tắc giá gốc. Theo cơ sở kế toán này:

- Số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP được ghi nhận khi Công ty nhận tiền; và
- Số tiền sử dụng được ghi nhận khi Công ty thực hiện thanh toán.

Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành này chỉ trình bày việc sử dụng tiền lần đầu.

Các giá trị giao dịch được xác định theo các nguyên tắc xác định giá trị của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

(c) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành.

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Người lập:		Người duyệt:
Nguyễn Mạnh Quang	Mã Hồng Kim	Nguyễn Anh Thi
Người lập	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
------oOo------
TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**");*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.*

Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") trong Ủy ban Kiểm toán ("**UBKT**") xin báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. Về cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức UBKT trong năm 2025 bao gồm:

Họ tên	Chức vụ		Nhiệm kỳ
Huỳnh Việt Thăng	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ tịch UBKT	2021-2026
Trần Phương Bắc	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên UBKT	2021-2026

II. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban Kiểm toán

Trong năm 2025, UBKT đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2025 trên các phương diện cụ thể như sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban Kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT tuân thủ đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") đã được thông qua.

2. Tổng kết các cuộc họp của UBKT

Trong năm 2025, UBKT đã tiến hành họp định kỳ 06 tháng 01 lần để tổng kết nâng cao kỹ năng quản lý, giám sát của mình theo đúng Quy chế hoạt động của UBKT đã được HĐQT thông qua.

3. Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty

Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

Năm 2025, doanh thu thuần hợp nhất của Công ty đạt 9.230 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất của Công ty là 619 tỷ đồng.

4. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty và người nội bộ Công ty; người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa Công ty và người nội bộ Công ty; người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

5. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro tại Công ty

UBKT đã phối hợp với Ban điều hành Công ty để thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế các rủi ro môi trường, kinh tế, luật pháp, rủi ro đặc thù ngành và các rủi ro khác.

Ban điều hành Công ty đã thực hiện rà soát, bổ sung và cập nhật hoặc ban hành kịp thời các quy chế/hướng dẫn tổ chức và hoạt động các phòng ban chuyên môn, các quy định liên quan tới hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

UBKT đã nhận diện các quy định pháp luật thay đổi có liên quan đến hoạt động của thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và kiểm toán nội bộ; tư vấn cho HĐQT cách thức tổ chức phù hợp với quy định pháp luật mới, thông lệ thị trường và nhu cầu của Công ty.

6. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám Đốc và người điều hành khác của Công ty

Tuân thủ quy định tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Các cuộc họp HĐQT đã được thực hiện bằng việc triệu tập hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản theo quy định về trình tự, thủ tục được nêu tại Điều lệ Công ty. Các nội dung trong cuộc họp HĐQT hoặc tại Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT được báo cáo, thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp tốt nhất cho Công ty;

Định kỳ hàng quý, HĐQT đều tổ chức họp đánh giá, cập nhật tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, từ đó thảo luận và đưa ra các quyết sách phù hợp về chiến lược phát triển, hệ thống quản lý, xây dựng và điều chỉnh liên tục các quyết sách quản trị cần thiết cho Công ty;

Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp hoặc kết quả kiểm phiếu sau khi thực hiện thủ tục lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản là phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và phù hợp với chiến lược đã được thông qua và báo cáo tại ĐHĐCĐ.

Hoạt động giám sát đối với Tổng giám Đốc và Ban điều hành:

UBKT đã thực hiện giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo phù hợp với các

quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT và Tổng Giám đốc và các cổ đông

UBKT tích cực phối hợp với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ tuân thủ theo quy định trong Quy chế hoạt động UBKT đã được ban hành.

II. Kiến nghị của UBKT trong năm 2026

Nhằm thực hiện mục tiêu theo dõi, kiểm soát, UBKT đề xuất kế hoạch hoạt động trong năm 2026 với các nội dung chính như sau:

- ĐHĐCĐ phê chuẩn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 của Công ty.
- Công ty luôn cập nhật và hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị, quản lý và điều hành nội bộ, quy trình hoạt động các phòng/ban của Công ty nhằm chuẩn hóa hoạt động và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tăng cường các cuộc họp giữa thành viên độc lập HĐQT với Ban điều hành để nâng cao vai trò phản biện của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT, tăng tính giám sát và giảm thiểu rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Quy chế hoạt động của UBKT.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua toàn văn Báo cáo.

Nơi nhận:
- *Cổ đông;*
- *HĐQT;*
- *CBTT;*
- *Lưu: Phòng Pháp lý*

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

HUỲNH VIỆT THĂNG
CHỦ TỊCH UBKT

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: kế hoạch kinh doanh năm 2026)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03./2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	**Kế hoạch năm 2026**
Doanh thu thuần (Net revenue)	10.100 – 10.500
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT - Pre MI)	150 - 300

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: phương án chia cổ tức năm 2025)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2026/QH15 ngày 17/06/2026;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03./2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua phương án chia cổ tức năm 2025 như sau:

- Mức chia cổ tức năm 2025: 0%.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03./2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Ủy ban Kiểm toán kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 như sau:

Thông qua việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN

HUỲNH VIỆT THĂNG

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: thù lao và ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2026)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03./2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua thù lao và ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2026 như sau:

Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2026 là: 0 đồng và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có), trong năm 2026 là: không quá 1 tỷ đồng.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Công ty như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu cho nhân viên của Công ty và các công ty con trong Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con trong năm qua, tạo động lực để người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và gắn bó lâu dài với Công ty và các công ty con.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh thông qua việc bổ sung vốn lưu động và/hoặc trả nợ ngắn và dài hạn của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn bởi trả tiền nhà cung cấp, trả nợ vay ngắn và dài hạn, trả gốc và lãi trái phiếu.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời điểm phát hành dự kiến: trong năm 2026 hoặc 4 tháng đầu năm 2027. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phần mới trực tiếp cho người lao động.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 5.104.752 cổ phần (tương đương tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty và các công ty con có thành tích nổi bật, đóng góp đặc biệt vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, các Công ty con, đem lại giá trị tăng trưởng về mặt dài hạn cho Công ty và các Công ty con.
- Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động:
  - ✓ Số lượng cổ phiếu Chương trình ESOP được phân phối cho từng người lao động

dựa trên các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn 1: Kết quả đóng góp cho sự phát triển của Công ty và các công ty con;
- Tiêu chuẩn 2: Trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách;
- Tiêu chuẩn 3: Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban và cá nhân;
- Tiêu chuẩn 4: Chức vụ;
- Tiêu chuẩn 5: Mức lương; và
- Tiêu chuẩn 6: Ngạch bậc.

✓ Nguyên tắc xác định số cổ phần phân phối cho từng người lao động và tiêu chí đánh giá theo quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

✓ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ theo phương án ESOP đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định Quy chế Chương trình ESOP và danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP .

- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: trong trường hợp người lao động không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua, giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phát hành số cổ phần chưa được mua này cho người lao động khác trong danh sách ban đầu với cùng mức giá phát hành và/hoặc ghi nhận số lượng mua thực tế và kết thúc đợt phát hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành thêm.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.

4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

5. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- quyết định thời gian thực hiện cụ thể;
- ban hành Quy chế phát hành cổ phần theo Chương trình ESOP căn cứ trên các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành theo Chương trình ESOP và số lượng cổ phần phát hành mới phù hợp theo phương án phát hành và quy định của pháp luật;
- quyết định danh sách người lao động được tham gia Chương trình ESOP; số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- quyết định phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để đảm bảo việc phát hành cổ phần này đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
- quyết định phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết;

- thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo phát hành cổ phiếu mới cho người lao động, báo cáo kết quả với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần mới phát hành tại Sở Tài chính, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phần thực tế phát hành mới tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- quyết định cụ thể việc sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu mới theo Chương trình ESOP;
- bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
- quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

PHỤ LỤC 01:
NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc phân phối cổ phiếu Chương trình ESOP được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc 1: Phân phối cổ phiếu theo 04 nhóm người lao động, bao gồm:

- Nhóm 1: Nhóm người lao động mang lại giá trị cho cổ đông bao gồm hiệu quả kinh doanh, các sáng kiến mang tính chiến lược và huy động vốn cho Công ty, các Công ty con.

- Nhóm 2: Nhóm người lao động có các sáng kiến phát triển kinh doanh bao gồm xây dựng quan hệ đối tác dài hạn với các nhà đầu tư, phân bổ vốn hiệu quả, quản trị rủi ro chặt chẽ, đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh chiến lược và thúc đẩy tài năng; đưa ra các phát kiến phát triển sản phẩm mới và mang lại những hiệu quả tích cực; các phát kiến, sáng kiến công nghệ, giúp cải tiến sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Nhóm 3: Nhóm người lao động kiêm nhiệm thêm vị trí công tác khác trong cùng một công ty trong Tập đoàn hoặc tại từ hai công ty trở lên trong Tập đoàn.

- Nhóm 4: Nhóm người lao động có tham gia vào từng dự án cụ thể trong năm trước đó.

Nguyên tắc 2: Trong mỗi nhóm người lao động được phân loại theo nguyên tắc 1 nêu trên, số cổ phiếu phân bổ cho từng người lao động được xác định theo các tiêu chí như sau:

- Nhóm 1: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 1 được tính dựa trên 5 tiêu chí:

- Hệ số Kết quả kinh doanh của Công ty (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả kinh doanh của công ty	**Hệ số kết quả kinh doanh của công ty (a)**
Không đạt Kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,65
Đạt Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp	0,65 - 0,8
Nằm trong khung Kế hoạch kinh doanh ở mức thấp và mức cao	0,8 – 0,9
Đạt hoặc vượt Kế hoạch kinh doanh ở mức cao	0,9 – 1,0

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (Tiêu chuẩn 3):

Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban	**Hệ số kết quả hoàn thành công việc của phòng ban (b)**
Không đạt kế hoạch kinh doanh	Tối đa 0,6
Đạt kế hoạch kinh doanh	0,6 - 0,8
Vượt kế hoạch kinh doanh	0,8 - 1,0

- Hệ số cấp bậc, bao gồm chức vụ, mức lương và ngạch bậc (Tiêu chuẩn 4,5,6):

Cấp bậc	**Điểm cấp bậc**	**Hệ số cấp bậc (1 điểm = hệ số 0.001) (c)**
Cấp bậc nhân viên (rank 5)	1-7	0,001 - 0,007
Cấp bậc chuyên viên (rank 4)	8-20	0,008 - 0,02

Cấp bậc Trưởng nhóm, trưởng phòng (rank 3)	30 - 60	0,03 - 0,06
Cấp bậc quản lý, giám đốc chuyên môn (rank 2)	80 - 100	0,08 - 0,1
Cấp bậc ban giám đốc, điều hành (rank 1)	110 - 200	0,11 - 0,2

- Hệ số công việc (Tiêu chuẩn 2, 3): là hệ số thể hiện tính chất công việc (trách nhiệm được giao và khối lượng công việc phụ trách), kết quả đóng góp của cá nhân cho sự phát triển của Công ty và các công ty con, tầm quan trọng của từng người lao động vào kết quả và hiệu quả hoàn thành công việc của phòng ban và kết quả kinh doanh của Tập đoàn trong năm 2025.

Tính chất công việc, mức độ đóng góp, tầm quan trọng	**Hệ số công việc (d)**
Ít quan trọng	0,1 - 0,45
Quan trọng	0,45 - 0,9
Rất quan trọng	>0,9

- Hệ số kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (Tiêu chuẩn 3):

Lưu ý: Những người lao động làm việc dưới 6 tháng thì hệ số KPI sẽ được chia 2.

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	**Hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân (e)**
Không đạt KPI	0,11 - 0,49
Đạt kế hoạch KPI	0,49 - 0,70
Vượt kế hoạch KPI	0,70 - 0,99
Vượt kế hoạch KPI (xuất sắc)	>1

Những người lao động hoàn thành xuất sắc công việc, vượt kế hoạch, mang lại kết quả đóng góp đáng kể cho sự phát triển của Công ty và các công ty con sẽ được phân phối thêm một lượng cổ phiếu như sau (Tiêu chuẩn 1):

Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân	**Số cổ phiếu được phân phối thêm (g)**
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1 - 1,04	100.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,05 - 1,09	150.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,1 - 1,14	200.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,15 - 1,19	250.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,2 - 1,24	300.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,25 - 1,29	350.000
Vượt kế hoạch KPI có hệ số từ 1,3 trở lên	380.000

Công thức tính cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này: Dựa trên 05 tiêu chí nêu trên, cổ phiếu được mua của từng Người lao động được xác định theo công thức sau (làm tròn):

ESOPi = Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa x (a) x (b) x (c) x (d) x (e) + (g)

Trong đó:

- ESOPi: Số cổ phiếu ESOP của Người lao động i được quyền mua

- Tổng số cổ phiếu ESOP tối đa: là tổng số cổ phiếu ESOP tối đa được phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bằng 5.104.752 cổ phiếu (tối đa 1,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty)

- (a): Hệ số Kết quả kinh doanh của công ty thành viên nơi Người lao động i làm việc

- (b): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của phòng ban của Người lao động i

- (c): Là hệ số cấp bậc của Người lao động i

- (d): Là hệ số công việc của Người lao động i

- (e): Là hệ số Kết quả hoàn thành công việc của cá nhân của Người lao động i

- (g): Số cổ phiếu Người lao động i được phân phối thêm do hoàn thành xuất sắc công việc trong năm 2025

Để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá lượng cổ phiếu được phép phát hành, lượng cổ phiếu ESOP của từng người trong nhóm này sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

• Nhóm 2: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 2 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả sáng kiến phát triển kinh doanh,

- Hệ số cấp bậc chức vụ,

- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

• Nhóm 3: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 3 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số vị trí kiêm nhiệm,

- Hệ số thời gian kiêm nhiệm,

- Hệ số kết quả công việc của cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

• Nhóm 4: Số cổ phiếu được phân phối cho từng nhân viên trong Nhóm 4 được tính dựa trên 3 tiêu chí:

- Hệ số hiệu quả của dự án,

- Hệ số cấp bậc chức vụ,

- Hệ số đóng góp cá nhân.

Đợt này, Công ty không phát hành cổ phiếu ESOP cho nhóm này.

Công thức tính cổ phiếu ESOP và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được phát hành của từng người lao động:

- **Số lượng cổ phiếu ESOP người lao động được phát hành tối đa** là tổng số lượng cổ phiếu mà người lao động được phát hành trong từng nhóm.

Sau khi phân bổ cổ phiếu theo các tiêu chuẩn, nguyên tắc và tiêu chí tại Quy chế này, tùy theo tính chất quan trọng của vị trí và năng lực nhân sự, Hội đồng quản trị sẽ cân đối, điều chỉnh lại số lượng cổ phiếu ESOP cuối cùng được phân bổ cho người lao động nếu cần thiết.

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03./2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty như sau:

1. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty phát hành trong năm 2026 và cho đến trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2027 trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành.
2. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc đăng ký niêm yết các trái phiếu này.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty, được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm ("**Điều lệ**");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031: 04 thành viên.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

THÔNG BÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

(V/v: đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 ("**Luật Doanh nghiệp**");*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐQT ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Công ty**") trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty như sau:

I. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị dự kiến bầu: 04 thành viên

II. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị:

a) Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc trường hợp không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp, bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, trừ trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh Nghiệp, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
- Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; tổ chức không có tư cách pháp nhân;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt

tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

III. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị:

1. Điều kiện đề cử thành viên Hội đồng Quản trị:

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty và Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị theo quy định như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên.

2. Điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty và Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị nêu tại Mục II của Thông báo này đều có quyền tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty.

IV. Đề cử bổ sung ứng viên thành viên Hội đồng Quản trị:

Trường hợp số lượng các ứng viên thành viên Hội đồng Quản trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết. Hội đồng Quản trị đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên.

V. Hướng dẫn hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để việc tổ chức bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 được diễn ra thuận lợi, các cổ đông đủ điều kiện đề cử, ứng cử nêu tại Mục III gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử về địa chỉ Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 10/04/2026 theo thông tin người nhận dưới đây:

Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người liên hệ: Nguyễn Thị Viễn Số điện thoại +84 901 240 799

Email: rsvp@mml.masangroup.com

Hồ sơ đề cử, ứng cử bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị (theo mẫu đăng trên Website của Công ty);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu đăng trên Website của Công ty);
- Bản sao công chứng CCCD/ Hộ chiếu của ứng viên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DANNY LE

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
(Nhiệm kỳ 2026 – 2031)

Kính gửi: **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife**

Tên cổ đông: .....

CCCD / Hộ chiếu (đối với cổ đông cá nhân người Việt Nam) số: .....

Giấy CN ĐKDN / QĐ thành lập (đối với cổ đông là tổ chức trong nước) số: .....

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với cổ đông nước ngoài) số: .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Người đại diện hợp pháp: .....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.

Căn cứ Thông báo ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 và quy định pháp luật hiện hành, chúng tôi đồng ý đề cử:

Ông/ Bà: .....

CCCD / Hộ chiếu số: .....

Cấp ngày: .....tại: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Masan MEATLife [1].

(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và bản sao công chứng CCCD/Hộ chiếu của người được đề cử)

Chúng tôi cam kết Ông/ Bà ..... đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Masan MEATLife.

Chúng tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử thành viên Hội đồng Quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Ngày ..... tháng ..... năm 2026

Cổ đông đề cử [2].

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

---

[1] Trong trường hợp Cổ đông được quyền đề cử nhiều hơn 1 ứng viên cho chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, đề nghị Cổ đông ghi thêm thông tin tương ứng của từng ứng viên

[2] Trường hợp các cổ đông hợp thành nhóm cổ đông để đề cử, đề nghị ghi đầy đủ thông tin của từng cổ đông và các cổ đông cùng ký tên vào Đơn đề cử này.

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. Về bản thân:

1. Họ và tên: [■]
2. Giới tính: [■]
3. CCCD / Hộ chiếu số: [■] Ngày cấp: [■] Nơi cấp: [■]
4. Ngày tháng năm sinh: [■]
5. Nơi sinh: [■]
6. Quốc tịch: [■]
7. Hộ khẩu thường trú: [■]
8. Địa chỉ liên hệ: [■]
9. Trình độ chuyên môn: [■]
10. Quá trình công tác:

Năm	Nơi học tập, làm việc	Chức danh
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]
Từ năm [■] đến năm [■]	[■]	[■]

11. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên và các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

STT	Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
1	[■]	[■]
2	[■]	[■]
3	[■]	[■]

12. Lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Masan MEATLife và các bên có liên quan của Công ty Cổ phần Masan MEATLife: [■]

II. **Về quan hệ gia đình:** *(bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

Họ tên	Quan hệ	Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]
[■]	[■]	[■]	[■]

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Masan MEATLife và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Masan MEATLife nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày ……tháng ……năm 2026

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

(Nhiệm kỳ 2026 – 2031)

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife

Họ và tên người ứng cử: .....

CCCD / Hộ chiếu (đối với cổ đông cá nhân người Việt Nam) số: .....

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với cổ đông cá nhân nước ngoài) số: .....

Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Số cổ phần sở hữu: .....cổ phần.

Căn cứ Thông báo ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 và quy định pháp luật hiện hành, tôi xét thấy đủ điều kiện để được ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Masan MEATLife nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Vì vậy, tôi làm Đơn này kèm Sơ yếu lý lịch và bản sao công chứng giấy tờ tùy thân gửi Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 để đăng ký ứng cử bầu vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Tôi cam kết đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Trân trọng.

Ngày ..... tháng ... năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028 6256 3862
Fax: 028 3827 4115
Website: https://masanmeatlife.com.vn/

THÔNG BÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

(V/v: kết quả đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 ("**Luật Doanh nghiệp**");*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("**Điều lệ**"); và*
- *Căn cứ Thông báo ngày 03/04/2026 của Hội đồng Quản trị về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 được đăng tải trên website của Công ty ("**Thông báo HĐQT**").*

Công ty Cổ phần Masan MEATLife xin trân trọng thông báo tới quý cổ đông về kết quả ứng cử, đề cử các ứng cử viên Hội đồng Quản trị để bầu vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:

Trong thời hạn đề cử theo Thông báo HĐQT, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử của cổ đông đủ tiêu chuẩn để đề cử các ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị để bầu cho nhiệm kỳ 2026 – 2031; theo đó, các ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị để bầu cho nhiệm kỳ 2026 – 2031 được đề cử như sau:

1. Ông Danny Le;
2. Ông Huỳnh Việt Thăng;
3. Ông Trần Phương Bắc; và
4. Ông Nguyễn Anh Thi.

Đính kèm: Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Công ty xin thông báo để các quý cổ đông được biết.

Trân trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

DANNY LE

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. Về bản thân:

1. Họ và tên: **DANNY LE**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1984
4. Nơi sinh: Việt Nam
5. Quốc tịch: Mỹ
6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân
7. Quá trình công tác:

Năm	Nơi học tập, làm việc	Chức danh
Từ 2006 đến 2010	Morgan Stanley	Chuyên viên phân tích, Bộ phận Ngân hàng Đầu tư (Analyst, Investment Banking Division)
Từ 2010 đến 2020	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Giám đốc Chiến lược và Phát triển (Head of Strategy & Development)
Từ 2020 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Tổng Giám đốc

8. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên và các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Stt	Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
1	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
2	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials
3	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
4	Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc	Công ty TNHH The Sherpa
5	Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần The CrownX
6	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage
7	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce
8	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần The WinX

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Masan MEATLife (MML): số lượng cổ phần MML mà ông Danny Le đang nắm giữ cá nhân: **0** cổ phần.

II. Về quan hệ gia đình: *(bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

Họ tên	Quan hệ	CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ
Thai Bao	Cha		
Thuy Bich Bui	Mẹ		
Nguyễn Thành Lập	Cha vợ		
Nguyễn Cửu Thị Kim Chi	Mẹ vợ		
Nguyễn Thị Mỹ Anh	Vợ		
Anthony Le	Em		
Le Thái Tùng Mason	Con		
Le Thành	Con		

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố.
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Masan MEATLife và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Masan MEATLife nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày 09 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

DANNY LE

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. Về bản thân:

1. Họ và tên: **HUỲNH VIỆT THĂNG**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1973
4. Nơi sinh: Quảng Nam
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
7. Quá trình công tác:

Năm	Nơi học tập, làm việc	Chức danh
Từ 1991 đến 1995	Đại học Tài chính Kế toán	Sinh viên
Từ 1995 đến 1999	Saigon Shipyard	Kế toán Tổng hợp
Từ 1999 đến 2007	Coca-Cola Vietnam	Financial Controller
Từ 2007 đến 2009	Unilever Vietnam	Finance Manager
Từ 2009 đến 2013	Café Outspan Viet Nam	Financial Controller
Từ 2013 đến nay	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Giám đốc Tài chính

8. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên và các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Stt	Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
1	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh
2	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Bột giặt NET
3	Giám đốc Tài chính	Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Masan MEATLife (MML): số lượng cổ phần MML ông Huỳnh Việt Thăng đang nắm giữ cá nhân: **0** cổ phần.

II. Về quan hệ gia đình: *(bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

Họ tên	Quan hệ	CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ
Nguyễn Thị Tích	Mẹ ruột		
Trần Muội	Mẹ vợ		
Huỳnh Thị Trà My	Chị ruột		
Thái Yến Nhung	Vợ		

Họ tên	Quan hệ	CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ
Huỳnh Yến Nhi	Con ruột		
Huỳnh Chí Khang	Con ruột		
Huỳnh Thị Quỳnh Mai	Em nuôi		
Bùi Văn Thịnh	Em rể		

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Masan MEATLife và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Masan MEATLife nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày 09 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

HUỲNH VIỆT THĂNG

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. Về bản thân:

1. Họ và tên: **TRẦN PHƯƠNG BẮC**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 25/01/1974
4. Nơi sinh: Trà Vinh
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn: Luật sư, Thạc sĩ Luật
7. Quá trình công tác:

Năm	Nơi học tập, làm việc	Chức danh
Từ 1996 đến 2000	Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	Giảng viên
Từ 2000 đến 2006	Công ty Unilever Việt Nam	Luật sư
Từ 2006 đến 2009	Công ty Quản lý Quỹ Prudential Việt Nam	Luật sư
Từ 2009 đến 2013	Công ty Luật Hợp danh Luật Việt	Luật sư
Từ 2013 đến nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Luật sư

8. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên và các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

Stt	Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
1	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh
2	Giám đốc	Masan Consumer (Thailand) Limited
3	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
4	Chủ tịch công ty	Công ty TNHH MNS Farm
5	Chủ tịch công ty	Công ty TNHH MNS Meat Processing
6	Người được UQ CBTT, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
7	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce
8	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần The CrownX
9	Chủ tịch công ty và Tổng Giám đốc	Công ty TNHH Zenith Investment
10	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Dr. Win
11	Tổng Giám đốc	Công ty TNHH Masan Agri

9. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Masan MEATLife (MML): số lượng cổ phần MML ông Trần Phương Bắc đang nắm giữ cá nhân: **0** cổ phần.

II. **Về quan hệ gia đình:** *(bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

Họ tên	**Quan hệ**	**CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp**	**Địa chỉ**
Nguyễn Thị Mai Tuyên	Mẹ		
Nguyễn Duy Nhạ	Bố vợ		
Nguyễn Thị Nhài	Mẹ vợ		
Trần Phương Nam	Anh		
Trần Thị Hoàng Dung	Em		
Nguyễn Thị Thanh Nhàn	Vợ		
Phạm Nhật Minh	Con		
Trần Nhật Minh	Con		
Vũ Nguyễn Thu Thảo	Chị dâu		

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố.
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Masan MEATLife và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Masan MEATLife nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày 09 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

TRẦN PHƯƠNG BẮC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. Về bản thân:

1. Họ và tên: **NGUYỄN ANH THI**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1975
4. Nơi sinh: Quảng Trị
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân
7. Quá trình công tác:

Năm	Nơi học tập, làm việc	Chức danh
Từ năm 1995 đến năm 1998	University of Detroit Mercy	Sinh viên
Từ năm 1998 đến năm 2003	Maryknoll	Quản lý Dự án
Từ năm 2004 đến năm 2006	Unilever Vietnamn	Quản lý Phát triển Kênh MT
Từ năm 2006 đến năm 2007	Colgate-Palmolive India/Vietnam	Giám đốc Kinh doanh Toàn quốc
Từ năm 2007 đến năm 2012	Monsanto Thailand/Vietnam	Tổng Giám đốc
Từ năm 2012 đến năm 2019	Electrolux Vietnam	Tổng Giám đốc
Từ năm 2019 đến năm 2021	Newell Brands SEA	Giám đốc Khu vực
Từ năm 2021 đến năm 2025	Diegeo Vietnam	Tổng Giám đốc
Từ tháng 02 năm 2026 đến nay	Công ty Cổ phần Masan MEATLife	Tổng Giám đốc

8. Chức vụ (bao gồm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên và các chức danh quản lý khác) hiện nay đang nắm tại các công ty, tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty, tổ chức liên quan):

STT	Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Masan Jinju
2	Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MEATDeli HN
3	Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn

9. Lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Masan MEATLife (MML): Số lượng cổ phần tại MML mà ông Nguyễn Anh Thi đang nắm giữ cá nhân: 0 cổ phần.

II. **Về quan hệ gia đình:** *(bao gồm bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)*

Họ tên	**Quan hệ**	**Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp**	**Địa chỉ**
Hồ Nguyễn Vũ Bích Ngọc	Vợ		
Nguyễn Hồ Khánh An	Con trai		
Nguyễn Hồ Thiên Kim	Con gái		
Nguyễn Khiêm Tôn	Cha		
Nguyễn Thị Oanh	Mẹ		
Hồ Thế Kiệt	Bố vợ		
Nguyễn Thị Hà	Mẹ vợ		
Nguyễn Anh Tuấn	Anh ruột		
Nguyễn Thị Nga	Chị dâu		
Nguyễn Anh Thành	Anh ruột		
Lê Thị Nga	Chị dâu		
Nguyễn Anh Tâm	Anh ruột		
Nguyễn Thị Châu	Chị dâu		
Nguyễn Thị Uyên Trâm	Chị ruột		
Trịnh Lộc	Anh rể		

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty Cổ phần Masan MEATLife và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Masan MEATLife nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày 09 tháng 04 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Đã ký)

NGUYỄN ANH THI